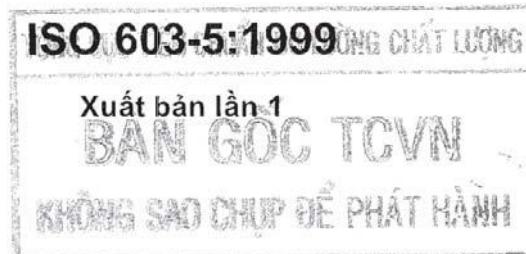


**TCVN**

**Tiêu Chuẩn Quốc Gia**

**TCVN 11268-5:2016**



**SẢN PHẨM BẰNG VẬT LIỆU MÀI KẾT DÍNH –  
KÍCH THƯỚC –  
PHẦN 5: BÁNH MÀI DÙNG ĐỂ MÀI BỀ MẶT/ MÀI MẶT ĐẦU**

*Bonded abrasive products – Dimensions –*

*Part 5: Grinding wheels for surface grinding/ face grinding*

**HÀ NỘI – 2016**

## Lời nói đầu

TCVN 11268-5:2016 hoàn toàn tương đương ISO 603-5:1999.

TCVN 11268-5:2016 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 29, *Dụng cụ cầm tay* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 11268 (ISO 603), *Sản phẩm bằng vật liệu mài kết dính – Kích thước* bao gồm các phần sau:

- Phần 1: Bánh mài dùng để mài tròn ngoài giữa các mũi tâm.
- Phần 2: Bánh mài dùng để mài tròn ngoài vô tâm.
- Phần 3: Bánh mài dùng để mài tròn trong.
- Phần 4: Bánh mài dùng để mài bề mặt/ mài theo chu vi.
- Phần 5: Bánh mài dùng để mài bề mặt/ mài mặt đầu.
- Phần 6: Bánh mài dùng để mài sắc dụng cụ cắt.
- Phần 7: Bánh mài dùng để mài dãn hướng bằng tay.
- Phần 8: Bánh mài dùng để tẩy và làm sạch ba via.
- Phần 9: Bánh mài dùng để mài áp lực cao.
- Phần 10: Đá mài khôn và mài siêu tinh.

ISO 603, *Bonded abrasive products – Dimensions (Sản phẩm bằng vật liệu mài kết dính – Kích thước)* còn có các phần sau:

- Part 11: Hand finishing sticks (*Thanh mài tay*)
- Part 12: Grinding wheels for deburring and fettling on a straight grinder (*Bánh mài dùng dùng để tẩy và làm sạch ba via trên máy mài thẳng*)
- Part 13: Grinding wheels for deburring and fettling on a vertical grinder (*Bánh mài dùng dùng để tẩy và làm sạch ba via trên máy mài đứng*)

- Part 14: Grinding wheels for deburring and fettling/snagging on an angle grinder (*Bánh mài dùng để tẩy và làm sạch ba via trên máy mài góc*)
- Part 15: Grinding wheels for cutting-off on stationary or mobile cutting-off machines (*Bánh mài dùng để máy cắt rời cố định hoặc di động*)
- Part 16: Grinding wheels for cutting-off on hand held power tools (*Bánh mài dùng để cắt rời trên máy cầm tay*)
- Part 17: Spindle mounted wheels (ISO type 52) (*Trục gá bánh mài (ISO loại 52)*)
- Part 18: Grinding wheels for flat glass edge grinding (*Bánh mài dùng để mài gờ kính phẳng*)

## Sản phẩm bằng vật liệu mài kết dính – Kích thước – Phần 5: Bánh mài dùng để mài phẳng và mài mặt đầu

*Bonded abrasive products – Dimensions –*

*Part 5: Grinding wheels for surface grinding/face grinding*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định kích thước danh nghĩa, tính bằng milimét của:

- Kiểu 2: Bánh mài tròn được gắn kết hoặc kẹp chặt
- Kiểu 6: Bánh mài dạng cốc
- Kiểu 31: Các mảnh đá mài
- Kiểu 35: Đĩa mài được gắn kết hoặc kẹp chặt
- Kiểu 36: Đĩa mài có gắn các đai ốc
- Kiểu 37: Bánh mài tròn có gắn các đai ốc

Các sản phẩm bằng vật liệu mài kết dính này được sử dụng để mài phẳng chi tiết gia công được gá kẹp vào bàn máy có chuyển động tịnh tiến qua lại theo đường thẳng. Chi tiết gia công và bánh mài được dẫn hướng bằng cơ khí.

### 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 11267 (ISO 525), *Sản phẩm bằng vật liệu mài kết dính – Yêu cầu chung*.

ISO 6103:1999, *Bonded abrasive products – Static balancing of grinding wheels – Testing (Sản phẩm bằng vật liệu mài kết dính – Phương pháp cân bằng tĩnh các bánh mài – Thử nghiệm)*.